

BIÊN BẢN

**Về việc công bố công khai cấp bổ sung kinh phí
Tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024**

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ”; Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-TBTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ”.

Căn cứ Quyết định số 4809/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-PGDĐT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí "V/v cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-PGDĐT ngày 29/10/2024 của Phòng GDĐT về việc công bố công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ.

Hôm nay, vào hồi 14h30 ngày 29/10/2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí thực hiện niêm yết công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ.

1. Thành phần:

- Toàn thể CBCC, VC, VC biệt phái, trung dụng: 14/14 đc
- Chủ trì: Đc Trần Nam Hải . Chức vụ: Trưởng phòng
- Kế toán: Đc Phạm Thị Thuý Vinh.
- Người ghi biên bản: Đc Lưu Thanh Tâm - Chức vụ: Thư ký

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ theo Quyết định số 1419/QĐ-PGDĐT ngày 29/10/2024.

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 29/10/2024 đến hết ngày 29/01/2025.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng Niêm yết thông báo và trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung niêm yết công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ, đề nghị gửi kiến nghị về Phòng

Giáo dục và Đào tạo Ung Bí (qua đ/c Lưu Thanh Tâm – Chuyên viên phụ trách công tác thi đua khen thưởng, Thư ký) để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo phòng và giải quyết theo quy định.

Đề nghị các đồng chí cán bộ CC, VC trung dụng, VC biệt phái thực hiện việc bảo đảm an toàn cho hồ sơ, chứng từ công khai của Phòng Giáo dục và Đào tạo Ung Bí từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Biên bản được lập thành 03 (ba) bản, 01 bản gửi đ/c Chủ trì, 01 bản để công khai, 01 bản kế toán lưu.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

KẾ TOÁN

CHỦ TRÌ



Lưu Thanh Tâm

Phạm Thị Thuý Vinh

Trần Nam Hải

Số:1419/QĐ-PGDĐT

Uông Bí, ngày 29 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai cấp bổ sung kinh phí Tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP năm 2024

Căn cứ Nghị định số 163/2016/ NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4809/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-PGDĐT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí "V/v cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính Phủ năm 2024.

Có biểu chi tiết kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH(B/c);
- Lưu kế toán, VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Nam Hải

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO (BỔ SUNG) NĂM 2024

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-PGDĐT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Ưông Bí "V/v cấp bổ sung kinh phí tăng lương theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền được NSNN cấp bổ sung	Số tiền chi tại PGD	Cấp bổ sung cho đơn vị	Trong đó	
					Kinh phí NSNN	Từ nguồn HP 40% tại đơn vị
1	2	3	4	5=6+7	6	7
A	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	28.130.148.000	105.319.000	28.024.829.000	27.473.828.240	551.000.760
	Phòng GDĐT	28.130.148.000	105.319.000	28.024.829.000	27.473.828.240	551.000.760
B	Dự toán phân bổ cấp bổ sung cho các đơn vị công lập			28.024.829.000	27.473.828.240	551.000.760
I	MẦM NON			7.133.695.500	6.696.532.500	437.163.000
1	MN 19-5			469.131.000	469.131.000	
2	MN Nam Khê			417.832.700	417.832.700	
3	MN Phương Đông			894.455.600	894.455.600	
4	MN Phương Nam			726.932.900	726.932.900	
5	MN Quang Trung			626.195.800	626.195.800	
6	MN Vàng Danh			332.867.800	332.867.800	
7	MN Yên Thanh			560.807.100	467.604.100	93.203.000
8	MN Thanh Sơn			785.596.100	609.832.100	175.764.000
9	MN Trung Vương			486.631.300	318.435.300	168.196.000
10	MN Bắc Sơn			589.781.600	589.781.600	
11	MN Thượng Yên Công			556.235.800	556.235.800	
12	Mn Đồng Chanh			427.967.000	427.967.000	
13	MN Diên Công			259.260.800	259.260.800	
II	TIỂU HỌC			11.466.684.500	11.466.684.500	-
1	TH Lý Thường Kiệt			1.023.916.400	1.023.916.400	-
2	TH Trần Hưng Đạo			495.054.900	495.054.900	-
3	TH Phương Nam B			462.667.900	462.667.900	-
4	TH Kim Đồng			417.275.400	417.275.400	-
5	TH Lê Hồng Phong			671.276.300	671.276.300	-
6	TH Yên Thanh			944.752.400	944.752.400	-
7	TH Phương Nam A			431.393.000	431.393.000	-
8	TH Lê Lợi			1.171.228.600	1.171.228.600	-
9	TH Trung Vương			874.242.800	874.242.800	-
10	TH Phương Nam C			389.230.100	389.230.100	-
11	TH Quang Trung			1.099.050.300	1.099.050.300	-
12	TH Phương Đông B			1.091.784.400	1.091.784.400	-
13	TH Trần Phú			866.160.100	866.160.100	-
14	TH Phương Đông A			481.979.000	481.979.000	-
15	TH Nguyễn Bá Ngọc			314.648.400	314.648.400	-
16	TH&THCS Diên Công			139.385.100	139.385.100	-
17	TH&THCS Nam Khê			592.639.400	592.639.400	-

Số TT	Nội dung	Số tiền được NSNN cấp bổ sung	Số tiền chi tại PGD	Cấp bổ sung cho đơn vị	Trong đó	
					Kinh phí NSNN	Từ nguồn HP 40% tại đơn vị
III	THCS			9.424.449.000	9.310.611.240	113.837.760
1	THCS Yên Thanh			764.763.700	764.763.700	0
2	THCS Trần Quốc Toàn			1.738.911.900	1.730.418.300	8.493.600
3	THCS Nguyễn Trãi			1.729.673.200	1.719.689.040	9.984.160
4	THCS Trưng Vương			824.419.100	824.419.100	0
5	THCS Nguyễn Văn Cừ			827.664.800	827.664.800	0
6	THCS Bắc Sơn			481.396.500	477.356.500	4.040.000
7	THCS Lý Tự Trọng			499.517.900	499.517.900	0
8	THCS Phương Nam			821.806.400	817.566.400	4.240.000
9	THCS Phương Đông			1.069.951.100	1.069.951.100	0
10	TH&THCS Điện Công			177.528.300	177.528.300	0
11	TH&THCS Nam Khê			488.816.100	401.736.100	87.080.000

Uông Bí, ngày 29 tháng 10 năm 2024

Người lập biểu



Phạm Thị Thúy Vin



Trưởng Phòng

Trần Nam Hải